

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 50/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về kết quả giám sát tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 90/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chương trình hoạt động giám sát năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố;

Căn cứ Nghị quyết số 92/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét Báo cáo số 1027/BC-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố về kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân Thành phố thống nhất Báo cáo kết quả giám sát số 1027/BC-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố ghi nhận sự nỗ lực, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và 16 quận trong chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện Nghị quyết số 131/2020/QH14 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh (viết tắt là Nghị quyết số 131) và Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh (viết tắt là Nghị định số 33) và nhấn mạnh một số kết quả đạt được cụ thể như sau:

1. Trên cơ sở lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy và sự đồng tình, ủng hộ, phối hợp của các bộ, ngành Trung ương, Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân Thành phố đã khẩn trương, tập trung lãnh đạo tổ chức quán triệt và ban hành văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết số 131 và Nghị định số 33, tạo sự thống nhất về nhận thức, đồng thuận của cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân trong việc triển khai thực hiện tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố.

2. Hội đồng nhân dân Thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố đã thể hiện trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố kịp thời tổ chức các hoạt động thẩm tra, giám sát, khảo sát cũng như kiến nghị Ủy ban nhân dân Thành phố các nội dung cần tập trung thực hiện để triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 131, Nghị định số 33 và đã đạt được một số kết quả nhất định.

Hội đồng nhân dân Thành phố đã tập trung kiện toàn bộ máy tổ chức hoạt động của Hội đồng nhân dân và nâng cao chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố; ban hành Đề án “Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong điều kiện thực hiện chính quyền đô thị nhiệm kỳ 2021-2026”, trong đó đề ra các giải pháp tăng cường giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố trên địa bàn quận, phường; giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân quận, phường, Tòa án nhân dân quận, Viện kiểm sát nhân dân quận.

Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố phối hợp với các đơn vị thực hiện diễn đàn đối thoại với người dân định kỳ hàng tháng (Chương trình đối thoại cùng chính quyền Thành phố, chương trình Dân hỏi - Chính quyền trả lời) với cách thức phù hợp gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, đồng thời thiết lập trang mạng xã hội “Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh”, nhằm phát huy nhiều hình thức giám sát mang lại hiệu quả của Thường trực Hội đồng

nhân dân Thành phố và các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố trong điều kiện thực hiện chính quyền đô thị. Đồng thời mở ra diễn đàn dân chủ để chính quyền các cấp lắng nghe trực tiếp ý kiến, kiến nghị của người dân và tạo điều kiện để người dân phát huy quyền làm chủ với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng”.

3. Hội đồng nhân dân Thành phố ghi nhận những kết quả đạt được trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 131 của Ủy ban nhân dân Thành phố như sau:

- Ủy ban nhân dân Thành phố, các đơn vị đã tập trung xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện, rà soát ban hành Quy chế làm việc phù hợp với nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ thủ trưởng khi thực hiện chính quyền đô thị, quy định cụ thể thẩm quyền, trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc và mối quan hệ công tác của các thành viên Ủy ban nhân dân quận, phường.

- Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy các cơ quan, đơn vị khi thực hiện tổ chức chính quyền đô thị được tiến hành khẩn trương, nghiêm túc; việc giải quyết chế độ chính sách cho các trường hợp dôi dư khi thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính được thực hiện theo đúng quy định.

- Các nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố, thành phố Thủ Đức, 16 quận được triển khai thực hiện theo quy định của Nghị quyết số 131, Nghị định số 33. Các nội dung vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ nhất là trong lĩnh vực tài chính - ngân sách, lĩnh vực đầu tư công đã được Ủy ban nhân dân Thành phố, sở, ngành quan tâm hướng dẫn, đồng thời có rà soát kiến nghị để được hướng dẫn một số nội dung thuộc thẩm quyền của Bộ ngành Trung ương.

- Công tác phân cấp, ủy quyền, được Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân quận thực hiện đúng theo qui định.

- Đối với công tác cải cách hành chính, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, các sở, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, các quận và phường đã tập trung triển khai thực hiện thường xuyên, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống hành chính nhà nước từ Thành phố đến cơ sở.

- Công tác tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và phường với Nhân dân được Ủy ban nhân dân quận, phường quan tâm triển khai thực hiện theo đúng quy định; kịp thời giải quyết những kiến nghị, phản ánh của cử tri liên quan đến các lĩnh vực đời sống, xã hội trên địa bàn quận, phường.

- Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, phường đảm bảo việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh, biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác theo luật định.

Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân Thành phố cũng quan tâm hỗ trợ công tác đối với các cơ quan Tư pháp trên địa bàn Thành phố, tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí quản lý hành chính hằng năm cho các cơ quan Tư pháp, quan tâm tạo điều kiện trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác.

4. Bên cạnh những mặt làm được, Hội đồng nhân dân Thành phố nhận thấy việc thực hiện Nghị quyết số 131 còn có những khó khăn, vướng mắc và hạn chế sau:

a) Một số vấn đề phát sinh từ thực tiễn nhưng chưa được quy định cụ thể như: quy định về tiếp nhận vào làm công chức đối với các trường hợp là người hoạt động không chuyên trách đủ điều kiện được bổ nhiệm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; quy định, hướng dẫn thể thức hoặc biểu mẫu ban hành quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân quận, văn bản hành chính của Ủy ban nhân dân quận, phường (thuộc thẩm quyền chung), nhất là về thể thức ký ban hành; quy định về việc thay thế, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường ban hành trước thời điểm thực hiện Nghị quyết số 131; quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Khi thực hiện chính quyền đô thị, Ủy ban nhân dân quận, phường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị dự toán ngân sách, không còn nguồn kết dư, chi khác, dự phòng và tăng thu ngân sách (nếu có) nên ảnh hưởng phần nào đến việc chủ động trong công tác điều hành các nhiệm vụ phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, cũng như gặp nhiều khó khăn trong việc đảm bảo kịp thời nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ cấp bách, quan trọng về quốc phòng, an ninh, phòng, chống, khắc phục thiên tai, dịch bệnh và nhiệm vụ phát sinh đột xuất trong năm trên địa bàn;

Quy trình tiếp nhận, xử lý, giải quyết loại đơn thư phản ánh, kiến nghị và việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư, thông tin phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo qua hệ thống hộp thư điện tử đến các cơ quan, đơn vị hay qua hệ thống đường dây nóng chưa được quy định cụ thể dẫn đến việc phản ánh, kiến nghị kéo dài.

b) Đối với lĩnh vực quy hoạch - kiến trúc

Công tác thực hiện lập đồ án quy hoạch kéo dài làm ảnh hưởng lớn việc thực hiện các công việc, nhiệm vụ chung của Thành phố. Việc lập, thẩm định, phê duyệt các đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 và quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 còn chậm; về quản lý quy hoạch xây dựng tại khu vực nông thôn còn gặp nhiều khó khăn, do một số huyện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh mới đang giai đoạn lập Quy chế quản lý kiến trúc nông thôn làm cơ sở cho công tác quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn.

c) Việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; quy định

chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và 16 quận thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP thực hiện còn chậm.

d) Việc xây dựng chính quyền điện tử, Đề án Đô thị thông minh còn những hạn chế cần được quan tâm khắc phục như: hệ thống thông tin của các sở, ngành, địa phương đã đầu tư trước đây chưa đảm bảo theo kiến trúc Chính quyền điện tử Thành phố nên còn rời rạc, thiếu liên thông thông tin giữa các đơn vị và chưa sử dụng hiệu quả hạ tầng và nền tảng số dùng chung của Thành phố; tiến độ triển khai các dự án thuộc Đề án Đô thị thông minh sử dụng vốn đầu tư công chậm so với chủ trương đầu tư được phê duyệt, đặc biệt các dự án có quy mô lớn, tính chất phức tạp cao.

đ) Việc xây dựng, đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù cho thành phố Thủ Đức còn chậm chưa đảm bảo tiến độ theo tinh thần của Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và thành lập thành phố Thủ Đức thuộc Thành phố Hồ Chí Minh.

e) Việc thực hiện cải cách hành chính có tác động đến hiệu quả thực hiện chính quyền đô thị nhưng công tác triển khai thực hiện còn một số vấn đề hạn chế như: việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp trên một số lĩnh vực còn chậm; việc giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp tại một số đơn vị chưa kịp thời, nhiều trường hợp gây bức xúc kéo dài cho người dân.

Điều 2. Hội đồng nhân dân Thành phố đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố tập trung thực hiện một số nội dung sau

1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra đối với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và 16 quận trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 131 và Nghị định số 33; rà soát và ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và 16 quận theo quy định.

2. Triển khai hiệu quả các chương trình, đề án thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố, trong đó đẩy mạnh việc triển khai Đề án xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh và xây dựng chính quyền điện tử. Tăng cường công tác triển khai chương trình chuyển đổi số của Thành phố và kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số bảo đảm an toàn mạng.

3. Rà soát, đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền đối với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện. Đề xuất các nội dung phân cấp quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực cho Thành phố Hồ Chí Minh; đề xuất cơ chế, chính sách

đặc thù đối với thành phố Thủ Đức và một số quận, huyện có quy mô dân số đông vào nội dung trình Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 16-NQ/TW và Nghị quyết số 54/2017/QH14.

4. Tăng cường công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính nhằm góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố. Đánh giá việc khắc phục sau giám sát, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra công vụ; đặc biệt chú trọng đánh giá trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính và kết quả thực hiện các chỉ tiêu cải cách hành chính.

5. Tiếp tục nâng cao năng lực, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đáp ứng yêu cầu; tăng cường công tác quản lý và sử dụng có hiệu quả biên chế hành chính, số lượng người làm việc tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời, đảm bảo thực hiện chế độ chính sách cho cán bộ, công chức theo các nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố đã ban hành và theo quy định của pháp luật.

6. Đẩy mạnh công tác khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn Thành phố, thường xuyên theo dõi, có các giải pháp cải thiện sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp; khắc phục tình trạng hồ sơ trễ hạn. Thường xuyên tiếp xúc với các nhà đầu tư, các hiệp hội doanh nghiệp, lắng nghe ý kiến doanh nghiệp về cải thiện môi trường đầu tư, đồng hành hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi và ổn định hoạt động kinh doanh, sản xuất.

7. Định kỳ tổ chức đối thoại giữa chính quyền các cấp với Nhân dân, các tổ chức, doanh nghiệp theo lĩnh vực chuyên ngành để kịp thời lắng nghe, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của người dân và kêu gọi đầu tư, nhất là đầu tư vào khu vực thành phố Thủ Đức và các dự án trọng điểm của Thành phố. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân quận, phường đảm bảo tiến độ báo cáo kết quả tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, phường với Nhân dân theo đúng quy định.

8. Định kỳ, thường xuyên đánh giá tình hình, báo cáo kết quả triển khai thực hiện đến cấp có thẩm quyền, nhằm thúc đẩy quy trình nghiên cứu, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của Thành phố trong thực hiện chính quyền đô thị. Đồng thời, chỉ đạo các sở, ngành hướng dẫn kịp thời, phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và 16 quận trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 131 và Nghị định số 33.

9. Đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp tục kiến nghị Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương quan tâm tháo gỡ các vấn đề khó khăn, vướng mắc khi thực hiện chính quyền đô thị tại Thành phố, nhất là về việc kiến nghị giao biên chế phù hợp với đặc điểm tình hình, khối lượng công việc, quy mô dân số của Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Chỉ đạo rà soát các đề xuất, kiến nghị và khó khăn, vướng mắc của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, 16 quận để kịp thời xem xét, tháo gỡ tạo điều kiện thuận lợi cho thành phố Thủ Đức, các quận thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân Thành phố khóa X, kỳ họp thứ tám thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP.HCM;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND TP.HCM: CVP, PVP;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành TP.HCM;
- Thường trực HĐND thành phố Thủ Đức và các huyện;
- UBND, UBMTTQVN thành phố Thủ Đức và các quận, huyện;
- Lưu: VT, BPC-Thảo.



CHỦ TỊCH

(Handwritten signature)
Nguyễn Thị Lệ